

LỰC LƯỢNG THANH NIÊN XUNG PHONG TỈNH QUẢNG BÌNH VỚI PHONG TRÀO “THI ĐUA HAI TỐT”

THÁI THỊ LỢI

“Hai tốt” là một phong trào thi đua của ngành giáo dục miền Bắc được Bộ Giáo dục chính thức phát động ngày 20/10/1961 với khẩu hiệu: “Tích cực thi đua dạy thật tốt, học thật tốt, đuổi kịp và vượt Bắc Lý”. Ngay từ ngày đầu phát động, phong trào đã nhận được sự hưởng ứng sôi nổi của toàn ngành, đã xây dựng rất nhiều điển hình tiên tiến trên toàn miền Bắc. Ở Quảng Bình, từ đầu năm học mới 1961-1962, Ty Giáo dục đã tập trung chỉ đạo “các trường khẩn trương xây dựng chương trình kế hoạch thi đua Hai tốt, với nội dung cụ thể, tạo nên một sự chuyển biến trong hàng ngũ cán bộ, giáo viên, học sinh và lan tỏa đến phụ huynh, nhân dân” (9, tr.174). Đặc biệt trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ, ngành Giáo dục tỉnh Quảng Bình đã có một bước tiến dài, phong trào Thi đua Hai tốt” đã trở thành “một phong trào quần chúng sâu rộng” (9, tr.240). Nhắc đến phong trào này, chúng ta thường nghĩ đến những điển hình: Trường cấp 1 Dương Thủy (huyện Lệ Thủy), Trường cấp II Hạ Trạch, Trường cấp III Bắc Quảng Trạch... Tuy nhiên, có một lực lượng khá đặc biệt, tham gia phong trào “Thi đua Hai tốt” trong một điều kiện đặc biệt, nhưng cho đến nay vẫn còn ít người biết đến: Lực lượng Thanh niên xung phong (TNXP) chống Mỹ, cứu nước.

Được thành lập ngày 5/6/1965, lực lượng TNXP tỉnh Quảng Bình được phiên chế thành 4 đội tập trung: N.16, N.73, N.75, N.119 bổ sung cho ngành Giao thông Vận tải thực hiện nhiệm vụ tham gia đảm bảo giao thông. Tại các công trường, ngoài việc tham gia đảm bảo giao

thông, phục vụ chiến đấu, lực lượng TNXP còn tổ chức học tập bổ túc văn hóa và xem đó cũng là một nhiệm vụ chính trị của TNXP theo tinh thần chỉ thị 71 TTg-CN ngày 21/6/1965 của Phủ Thủ tướng: “Đội Thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước là một lực lượng lao động đặc biệt, quân sự hóa của thanh niên, có vũ trang, được tổ chức và xây dựng trên ba mặt: sản xuất, chiến đấu và học tập” [7]. Đó cũng chính là tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu khi chủ trương thành lập tổ chức TNXP, xem đây không chỉ là một tổ chức thanh niên phục vụ kháng chiến mà còn là một “trường học lớn và tốt”, nơi đào tạo đội ngũ cán bộ cho cách mạng.

Thời đó, Quảng Bình là tuyến lửa, trạm trung chuyển khổng lồ nguồn lực người và của từ Bắc vào Nam. Các tuyến giao thông trên đất Quảng Bình đều là trọng điểm bắn phá, mục tiêu hủy diệt số một của không quân Mỹ. Nhiệm vụ đảm bảo giao thông, phục vụ chiến đấu của lực lượng TNXP hết sức nặng nề. Nhưng không vì thế mà nhiệm vụ học tập bổ túc văn hóa bị xem nhẹ. Mỗi đội viên TNXP đều quán triệt: “học tập là một chỉ tiêu thi đua, học tập là một nhiệm vụ phải hoàn thành trong ngày” [6].

Để đảm bảo nhiệm vụ học tập cho TNXP, Ty Giáo dục Quảng Bình đã điều động một đội ngũ giáo viên lên nhận công tác ở các công trường TNXP, đủ cho một đại đội có 2 giáo viên phụ trách. Riêng đội N.75 trong đợt đầu của nhiệm kỳ I, có 22 giáo viên lên nhận nhiệm vụ.

Lớp học của TNXP trên các công trường thực sự là một mẫu hình đặc biệt của trường

học thời chiến. Mỗi đội TNXP là một trường bổ túc văn hóa, mỗi đại đội là một phân hiệu, Trưởng Ban chỉ huy đội, Bí thư Đoàn TNLD kiêm nhiệm hiệu trưởng, hiệu phó để có nhiệm vụ điều hành chung, mỗi đội có một giáo viên phụ trách chung, thường xuyên về kiểm tra, chỉ đạo học tập văn hóa ở các đại đội. Trình độ của các đội viên không đồng đều nên mỗi đội chia rất nhiều lớp, chủ yếu từ lớp vỡ lòng đến lớp 7 (hết cấp II). Tuy nhiên cũng có những đại đội tổ chức được lớp cấp 3 như C.752, C.753 đã mở được 2 lớp cấp 3 trong năm học 1966-1967.

Với một số lượng lớp đông, thuộc nhiều cấp, hai giáo viên phụ trách một đại đội thực sự là một nhiệm vụ khá nặng nề. Giờ lên lớp liên tục tất cả các ngày trong tuần mới đảm bảo được chương trình của các lớp. Vì vậy, bên cạnh đội ngũ giáo viên chuyên trách, các đội viên có trình độ cấp II hoặc đang học dở cấp III trở thành những giáo viên kiêm nhiệm, kèm cặp, hỗ trợ cho các học viên cấp I.

Lịch học của các lớp thay đổi tùy theo tình hình chiến trường. Khi cao điểm, địch bắn phá liên tục, TNXP đi làm là mang luôn sách vở, giấy bút, tranh thủ giờ giải lao để học ngay tại hiện trường. Thiếu thốn mọi bề, thầy trò phải hết sức nỗ lực, với tinh thần “Biến không thành có, biến khó thành dễ” để đảm bảo việc học tập ở các đại đội. Không có sách học các giáo viên phải tự đi về các làng xã nơi gần chỗ đóng quân của các đơn vị hoặc về các Phòng Giáo dục để xin tài liệu, thậm chí có giáo viên phải dày công chép tay để có tài liệu lên lớp. Bảng viết được làm từ những tấm ván lấy từ hòm đạn, được gò từ các mảnh pháo sáng. Phần viết thiếu thì dùng than củi, đất sét trắng nhào nhuyễn, đóng lại thành từng thỏi, phơi khô. Giấy viết cần tiết kiệm, các anh chị dùng ni lông làm giấy nháp, nháp xong lại “giặt giấy” để dùng lại. Thậm chí dùng cả lá chuối rừng để nháp thay giấy... Gian khổ, khó khăn là thế nhưng trò hăng say học tập, giáo viên tận tâm,

nhật tình giảng dạy. Trên các công trường dù công việc căng thẳng đến đâu, lớp học TNXP vẫn luôn đảm bảo học tập nghiêm túc, có nề nếp. C.754 thuộc công trường 12A: “ở đây chiến sự diễn ra liên tiếp suốt ngày đêm, nhưng kể từ ngày thành lập đơn vị cho đến nay, chưa có tuần nào là không có buổi học bổ túc văn hóa” [3]. C.759 lao động ròng rã hàng tháng trời không nghỉ trên đồi 3-7 vẫn đảm bảo được việc học hành.

Để tạo điều kiện học tập, Ban chỉ huy đại đội, tiểu đội phải có sự phân công hợp lý, đảm bảo giờ lao động và giờ lên lớp của anh chị em đội viên. Các đồng chí đã học xong chương trình cấp III đảm nhận trách nhiệm nuôi quân để anh chị em cấp dưỡng đi học văn hóa. Các học viên lớp trên kèm cặp các học viên lớp dưới. Ai chưa biết, chưa hiểu bài thì phải tranh thủ học hỏi anh em, đồng chí... đã tạo ra một không khí thi đua phấn đấu, học tập cũng hết sức sôi nổi không kém gì thi đua sản xuất, chiến đấu trên công trường. Đại đa số đội viên TNXP xuất thân từ gia đình bần nông nên không có điều kiện học tập. Khi gia nhập TNXP, số đông đều chỉ mới học hết lớp 1, 2; thậm chí có đội viên hoàn toàn chưa biết đọc, biết viết. Mặc cảm, tự ti đã khiến một số đội viên nản lòng. Những lúc như thế, các giáo viên, đồng đội phải tìm mọi cách động viên, khích lệ. Tình thầy trò, tình đồng chí đồng đội thấm thiết, chí tình đã trở thành niềm an ủi, cổ vũ họ tự tin, quyết tâm chiến thắng “giặc đói”. Chị Võ Thị Khương, anh Xê - đội viên TNXP của N.75, là những tấm gương tiêu biểu của tinh thần ham học hỏi, chịu khó và có quyết tâm học tập. Anh Xê khi vào đơn vị chưa học hết vỡ lòng. Chị Khương trước khi gia nhập TNXP chưa hề có một ngày được cắp sách đến trường. Gia nhập đội TNXP chống Mỹ, cứu nước đã không những giúp anh, chị hiểu biết hơn về cuộc sống, về tình đồng đội, về trách nhiệm của mỗi người dân đối với sự nghiệp

cách mạng mà còn là một cơ hội để có thể thỏa ước mơ được học tập như bao bạn bè khác. Chị Ty, đội viên TNXP N.73 cũng có hoàn cảnh tương tự. Hơn 1 năm học tập ở “trường học lớn” trên công trường 12 (6/1965 - 10/1966) chị đã học gần xong chương trình lớp 3. “Lá thư đầu tiên tự tay cô viết về thăm nhà năm ngoái đã làm cho mẹ cô cảm động đến khóc. “Đúng là ở đâu có Đảng là ở đây con em chúng tôi được chăm sóc chu đáo” [8].

Điều không thể ngờ được là trong điều kiện chiến tranh, duy trì được một phong trào học tập, thi lên lớp, thi tốt nghiệp đã là việc khó, vậy mà ở các công trường TNXP vẫn tổ chức thi học sinh giỏi. Đội TNXP N.75 là một đội có phong trào thi đua học tập tốt trên công trường 12A. Việc tổ chức thi học sinh giỏi được đội tổ chức đều đặn hàng năm. Có thể xem đây là một hiện tượng rất đặc biệt, tiêu biểu cho tinh thần “thi đua dạy tốt học tốt” của giáo dục Quảng Bình trong những năm chống Mỹ ác liệt. Các đại đội như C.759, C.751 là những đại đội có phong trào thi đua học tập sôi nổi nhất trong toàn đội. Riêng C.751, tỷ lệ học viên đến lớp bao giờ cũng đạt 100%, mỗi tuần 3 buổi học được tổ chức liên tục. Đơn vị còn tranh thủ các tháng hè để dạy thêm cho các đội viên cấp I lên được 1 lớp, nhằm nhanh chóng phổ cập chương trình cấp II. Trong năm học 1966-1967, đại đội đạt “tỷ lệ lên lớp 98%. Học sinh khá, giỏi chiếm 50%. Trong đợt thi học sinh giỏi của năm học, đại đội 751 đã dẫn đầu toàn công trường cả 2 môn văn và toán” [2].

Nhờ sự nỗ lực phấn đấu của học viên, sự tận tình giảng dạy của giáo viên, hầu hết các đội TNXP đều có tỷ lệ đỗ tốt nghiệp từ 90% trở lên. “Tính riêng diện TNXP trong năm 1967-1968 đã thi đỗ tốt nghiệp 1.096 người. Nhiều đoàn viên thanh niên đã được đi học trung cấp và đại học trong nước cũng như nước ngoài” [6]. Có những đội viên khi ra đi mới học lớp 3, lớp 4, sau 4 năm vừa làm vừa học đã tốt nghiệp

trình độ cấp 2. Đặc biệt có rất nhiều đội viên trong 3 năm đã lên được 4, 5 lớp. Từ chỗ trình độ học vấn phổ biến của các đội TNXP là cấp I, sau một thời gian đã nâng lên trình độ phổ biến là cấp II. Đội N.119 cho đến ngày 30/5/1973, có 401 đội viên, trong đó có 24 đội viên đang học cấp I, 223 đội viên đang học cấp II, 124 đội viên đã tốt nghiệp cấp II và 30 đội viên đang học và tốt nghiệp cấp III.

Học tập văn hóa trên các công trường TNXP đã làm thay đổi căn bản trình độ học vấn ở các đội. Những bài học ở trên lớp đã gợi mở cho các anh chị những suy nghĩ, sáng kiến có ích, ứng dụng vào công việc hàng ngày một cách có hiệu quả. Mặt khác, việc học tập văn hóa cũng đã tích cực trang bị cho các đội viên có một trình độ học vấn cần thiết để đảm đương những công tác mới, đủ điều kiện tiếp tục học lên và tham gia các lớp đào tạo về kỹ thuật, nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu công việc mới sau khi xuất ngũ. Riêng Trường Hai giỏi Quảng Bình đã đón 190 đội viên TNXP về học tập sau khi kết thúc nhiệm kỳ I. Tháng 5/1971, 190 đồng chí đều được cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học. Ngoài ra có hàng trăm đội viên TNXP còn được cử đi học tiếp tại các trường trung cấp chuyên nghiệp, trường đại học. Đội TNXP N.119 với quân số 502 đội viên, kết thúc nhiệm kỳ II đã có 110 đội viên được chuyển ngành, 68 đội viên được cử đi học các trường trung học chuyên nghiệp. Rất nhiều cán bộ chủ chốt của các ban, ngành ở Quảng Bình đã trưởng thành từ trường học TNXP.

Như thế, trong điều kiện vừa tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu vừa học tập giảng dạy lực lượng TNXP tỉnh Quảng Bình đã vượt khó, quyết tâm “diệt giặc đói” và đã đạt được những thành tích rất đáng khích lệ. Những nhà giáo - chiến sĩ, những học viên - chiến sĩ TNXP đã thực hiện tốt lời căn dặn của Hồ Chủ tịch: “Dù khó khăn đến đâu cũng phải tiếp tục thi đua dạy thật tốt, học thật tốt”. Từ

trường học của TNXP có thể thấy tinh thần của cả một thế hệ thanh niên sống, học tập, cống hiến hết mình cho Tổ quốc. Với các anh chị, học không bao giờ muộn, học không bao giờ thừa, học không ngừng và học để vượt qua chính mình, vượt qua hoàn cảnh. Đây là một hiện tượng đặc biệt trong phong trào “Thi đua

Hai tốt” của ngành Giáo dục tỉnh Quảng Bình trong những năm kháng chiến chống Mỹ. Tinh thần vượt khó để hoàn thành nhiệm vụ giảng dạy - học tập của cán bộ giáo viên và các đội viên TNXP ngày ấy là những tấm gương sáng cho các thế hệ giáo viên - học sinh hôm nay noi theo ■

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Văn Đệ, *Bác Hồ với thanh niên xung phong*, Nxb. Giao thông Vận tải, Hà Nội, 1998.
2. *Bản tổng kết thành tích của C.751 năm 1967*, Hồ sơ lưu tại Chi cục Lưu trữ Quảng Bình.
3. *Báo cáo thành tích của C.754*, Hồ sơ lưu tại Trung ương Đoàn.
4. Hồ Chí Minh, *Về giáo dục thanh niên*, Nxb. Thanh niên, Hà Nội, 2004.
5. *Hồ sơ TNXP học tập tại Trường Hai giỏi Quảng Bình*, Hồ sơ lưu tại Chi cục Lưu trữ Quảng Bình.
6. Nguyễn Trường Giòn, Thanh niên tinh ta hăng hái, gương mẫu trên mặt trận học tập bổ túc văn hóa, *Báo Quảng Bình* ngày 23/5/1969.
7. Phủ Thủ tướng, Chỉ thị số 71 TTg-CN ngày 21/6/1965 *Về việc tổ chức các đội TNXP chống Mỹ, cứu nước phục vụ công tác giao thông vận tải*.
8. Đinh Phú Sánh, Phong trào học tập văn hóa không ngừng phát triển trên các công trường TNXP, *Báo Quảng Bình* ngày 7/10/1966.
9. Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình, *Lịch sử Giáo dục - Đào tạo Quảng Bình 1945-1995*, Đồng Hới tháng 11/1998.

HOẠT ĐỘNG THANH TRA, KIỂM TRA... (Tiếp theo trang 39)

ngày 19/3/2019 của Sở Công Thương về việc đề nghị kiểm tra chất lượng xăng dầu theo phản ánh của cử tri xã Ngư Thủy Nam tại Tờ trình số 08/TTr-UBND ngày 26/02/2019 của UBND xã Ngư Thủy Nam về việc đề nghị kiểm tra chất lượng xăng ở cây xăng trên địa bàn xã Ngư Thủy Nam. Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã tiến hành kiểm tra 01 cơ sở kinh doanh xăng dầu đối với Công ty TNHH XDTH Thành Công. Kết quả, Công ty đã chấp hành lưu giữ hồ sơ chất lượng, thực hiện công khai về chủng loại xăng dầu theo quy định, sử dụng cột đo xăng dầu đã được phê duyệt mẫu, thực hiện kiểm định cột đo xăng dầu đang trong thời gian có hiệu lực. Kết quả thử nghiệm mẫu xăng RON 95-III đạt yêu cầu theo quy định.

Trong năm 2019, Thanh tra ngành KH&CN đã tổ chức các cuộc thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch được phê duyệt. Các kết luận thanh tra, kiểm tra ban hành khách quan, rõ ràng, thực

hiện theo đúng quy định pháp luật, góp phần nâng cao hiệu lực và hiệu quả của công tác quản lý nhà nước về KH&CN.

Qua thanh tra, kiểm tra cho thấy, các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Bình đã có ý thức trong việc chấp hành tốt các quy định pháp luật của nhà nước về đo lường, chất lượng và nhãn hàng hóa. Nội dung thanh tra, kiểm tra phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước về KH&CN. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực KH&CN luôn được chú trọng, góp phần nâng cao nhận thức của các đối tượng thanh tra, kiểm tra.

Tuy nhiên, trong quá trình thanh tra, kiểm tra nhận thấy việc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo kế hoạch đã được phê duyệt trước thì không phù hợp với tính đặc thù của hành vi vi phạm gian lận về đo lường và chất lượng trong sản xuất, kinh doanh. Do cơ sở biết trước kế hoạch thanh tra, kiểm tra nên dễ phi tang chứng cứ, tháo bỏ các bộ phận, thiết bị để gian lận...■